

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 26/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG KHƯƠNG - TỈNH LÀO CAI

- T2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sèn Quang Thảo và ông Sùng Seo Chử

- Thư ký phiên tòa: Ông Giàng Mạnh Vàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS, ngày 01 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS, ngày 11/7/2022, đối với các bị cáo:

1. Lù Chí M, (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/11/1991, tại Mường Khương, Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Tổ dân phố TL thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Lù Chấn H, sinh năm 1964 và bà Thên Thị C, sinh năm 1967. Có vợ là Tráng Thị V, sinh năm 1991 và có 03 con, hiện trú tại: Tổ dân phố TL, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 29/10/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Pờ Mạnh S (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 01/11/1985, tại Mường Khương, Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Pa Dí; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Thôn NN, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Pờ A L, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Đào Thị P sinh năm 1960. Có vợ là Lý Thị X, sinh năm 1986, và có 02 con hiện trú tại xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Xấu (Ngày 24/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xét xử tuyên phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” (tính đến ngày 20/10/2021, bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

3. Khương Khánh P1 (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 25/6/1974 tại Mường Khương, Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Pa Dí; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Tổ dân phố NK, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Khương Văn S1 và bà Lù Lền D (đều đã chết). Có vợ là Lục Thị T, sinh năm 1974 và có 03 con, hiện trú tại: Tổ dân phố NK, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

4. Lùng Văn T1 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam. Sinh ngày 01/9/1978, tại Si Ma Cai, Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Thôn PN, xã Nậm Lư, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Lùng Lìn S3 (đã chết) và bà Thàn Thị L1, sinh năm 1954. Có vợ là Lùng Thị L2, sinh năm 1982 và có 02 con hiện trú tại: Thôn PN, xã Nậm Lư, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

5. Dương Văn O (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 25/4/1984, tại Đại Từ, Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi ĐKKHKT: Xóm LL, xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi ở: Tổ dân phố Na Đầy, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Dương Văn H1, sinh năm 1959 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1960. Có vợ là Đào Thị N1 sinh năm 1981 và có 02 con, hiện cư trú tại: Xóm LL, xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 29/10/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang thực hiện Lệnh tạm giam của vụ án khác kể từ ngày 17/02/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

6. Vương Thị S3 (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ. Sinh ngày 26/8/1966, tại Mường Khương, Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Tổ dân phố ND, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Con ông Vàng Dĩ L2 và bà Lù Già D1 (đều đã chết). Có chồng là Lù Văn S3, sinh năm 1961 (đã ly hôn), có 03 con.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án

Bản án sơ thẩm số 04/1996/HSST, ngày 18/01/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”.

Bản án sơ thẩm số 10/2010/HSST, ngày 24/3/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái tuyên phạt bị cáo 09 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”. Bản án phúc thẩm số 315/2010/HSPT của Tòa án nhân dân tối cao sửa bản án sơ thẩm tuyên phạt Vương Thị S3 10 năm tù về tội “Mua bán phụ nữ”. Đến ngày phạm tội, ngày 20/10/2021 bị cáo Vương Thị S3 chưa thi hành khoản tiền thu hồi (truy thu) của Bản án sơ thẩm số 04/1996/HSST ngày 18/01/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai nên bị cáo chưa đương nhiên được xóa án tích đối với cả hai bản án trên.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lùng Văn T1: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vương Thị S3: Ông Nguyễn Xuân Tuyền - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý của Nhà nước tỉnh Lào Cai, có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Long Kim T2; sinh năm 1985. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Nơi cư trú: Tổ dân phố TL, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 05 phút ngày 20 tháng 10 năm 2021, tại nhà riêng của bị cáo Vương Thị S3, sinh năm 1966, trú tại tổ dân phố Na Đầy, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Tổ công tác Công an huyện Mường Khương bắt quả tang Lù Chí M, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố TÙNG Lâu, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Pờ Mạnh S, sinh năm 1985, trú tại thôn Na Nhung, xã Bản Lầu, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Khương Khánh P1, sinh năm 1974, trú tại tổ dân phố Na Khui, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai; Lùng Văn T1, sinh năm 1978, trú tại thôn Pạc Ngam, xã Nậm Lư, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai và Dương Văn O, sinh năm 1984, trú tại tổ dân phố Na Đầy, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, đang đánh bạc dưới hình thức đánh sâm, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 10.260.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu trúc kích thước khoảng 195x158cm, 07 tấm xốp có cùng kích thước 57x57cm, 01 chăn nhung có kích thước khoảng 87x87cm (đều đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 19/10/2021, Lù Chí M, Pờ Mạnh S và Khương Khánh P1 đến ăn đêm tại quán bán hàng ăn đêm của Vương Thị S3. Tại đây M, S và P1 đánh bạc dưới hình thức đánh sâm, S và P1 đồng ý. Biết M, S và P1 muốn đánh “sâm”, được thua bằng tiền, Vương Thị S3 có nói đánh “sâm” thì đi vào buồng trong mà đánh, đánh ngoài này sợ đông khách không có chỗ ngồi”. Vương Thị S3 lấy một bộ bài tú lơ khơ đi vào trong buồng ngủ đưa cho Lù Chí M và lấy hai tấm xốp trải cạnh chiếu đã được trải sẵn, rồi Vương Thị S3 tiếp tục ra bán hàng. Sau đó, Lù Chí M, Pờ Mạnh S và Khương Khánh P1 đi vào đánh bạc, các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức đánh bài lá đánh “sâm” 10.000 đồng /lá. Các bị cáo M, S, P1 đánh được khoảng 10 phút thì Lùng Văn T1 vào tham gia đánh bạc cùng, sau đó Dương Văn O và Long Kim T2 cũng đến quán để ăn đêm, thấy M, S, P1 và T1 đánh bạc, O cũng vào tham gia đánh bạc, còn Long Kim T2 thì ngồi phía ngoài ăn đồ nướng. Quá trình đánh bạc, bị cáo S đề nghị những người chơi khác góp tiền trả tiền điện, tiền công dọn dẹp cho Vương Thị S3 (việc này Vương Thị S3 không biết). Khi đánh hết ván bạc, O đứng lên đi vệ sinh và nhờ T2 lên bài hộ. Khi các lá bài của ván bạc mới được chia thì bị tổ công tác đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Mường Khương bắt quả tang thu giữ số tiền có trên chiếu bạc gồm cả số tiền 450.000 đồng trong giỏ của Vương Thị S3 tổng cộng là 10.260.000 đồng và tang vật

dùng vào việc đánh bạc. Tại cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định:

- Bị cáo Lù Chí M sử dụng số tiền là 2.200.000 đồng để đánh bạc, bị cáo thắng bạc được 2.000.000 đồng, thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 4.200.000 đồng.

- Bị cáo Pờ Mạnh S sử dụng số tiền là 2.400.000 đồng để đánh bạc, bị cáo bị thua bạc số tiền là 1.730.000 đồng, thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 670.000 đồng.

- Bị cáo Dương Văn O sử dụng số tiền là 1.760.000 đồng để đánh bạc, bị cáo thắng bạc được 910.000 đồng, thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 2.670.000 đồng.

- Bị cáo Lùng Văn T1 sử dụng số tiền là 1.100.000 đồng để đánh bạc, bị cáo bị thua bạc 200.000 đồng, thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 900.000 đồng.

- Bị cáo Khương Khánh P1 sử dụng số tiền là 2.500.000 đồng để đánh bạc, bị cáo bị thua bạc 1.130.000 đồng, thu giữ tại chỗ ngồi đánh bạc là 1.370.000 đồng.

- Bị cáo Vương Thị S3 bị thu giữ 450.000 đồng, trong đó số tiền được hưởng lợi là 150.000 đồng, 300.000 đồng là tiền bị cáo bán hàng mà có.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn tạm giữ của các bị cáo và người liên quan những đồ vật, tài sản gồm: Tạm giữ của Lù Chí M 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision màu nâu đen, BKS 24B2-940.06, 01 điện thoại di động OPPO A53 màu xanh đen, 01 giấy phép lái xe mang tên Lù Chí M, 01 thẻ ngân hàng mang tên Lù Chí M và 1.010.000 đồng. Tạm giữ của Lùng Văn T1 01 chiếc xe mô tô HONDA WAVE Alp, BKS 24B2-894.82, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1906, màu xanh và 11.000 đồng. Tạm giữ của Khương Khánh P1 01 thẻ CCCD, 01 giấy phép lái xe và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Khương Khánh P1, 01 chiếc xe mô tô HONDA WAVE RSX – BKS 24B2-635.66 và 59.000 đồng, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO, A31 màu đen. Tạm giữ của Pờ Mạnh S 01 điện thoại di động bàn phím nhãn hiệu NOKIA màu đen và 2.000.000 đồng. Tạm giữ của Dương Văn O 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen – BKS 24B2-937.40, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu IPHONE 6S PLUS. Tạm giữ của Vương Thị S3 01 thẻ CCCD mang tên Vương Thị S3 và 395.000 đồng; Tạm giữ của Long Kim T2 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO 1916 màu xanh và 3.400.000 đồng. Toàn bộ số tài sản này cơ quan điều tra đã xác định không liên quan đến hành vi đánh bạc nên đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với Long Kim T2 là người lên bài hộ cho Dương Văn O, quá trình điều tra xác định bị cáo Dương Văn O và Long Kim T2 không có sự bàn bạc gì với nhau từ trước, Long Kim T2 cũng không được hưởng lợi gì từ việc cầm bài hộ Dương Văn O, đồng thời cũng chưa thực hiện hành vi đánh các lá bài. Quá trình điều tra cũng xác định Long Kim T2 không tham gia đánh bạc, hành vi cầm hộ lá bài của Long Kim T2 không đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc trong vai trò đồng phạm, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS, ngày 29/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai truy tố các bị cáo Dương Văn O, Lù Chí M, Pờ Mạnh S, Khương Khánh P1, Lùng Văn T1 về tội” Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật

Hình sự; truy tố bị cáo Vương Thị S3 về tội “Đánh bạc” theo điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa :

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Dương Văn O, Lù Chí M, Pờ Mạnh S, Khương Khánh P1, Lùng Văn T1, Vương Thị S3 phạm tội” Đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lù Chí M mức án từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Pờ Mạnh S mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Tổng hợp bản án đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn O mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 36, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Khương Khánh P1 mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lùng Văn T1 mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vương Thị S3 mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Lùng Văn T1 đều nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét về nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất và cho bị cáo được hưởng mức án 06 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vương Thị S3 nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét về nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Dương Văn O, Lù Chí M, Pờ Mạnh S, Khương Khánh P1, Lùng Văn T1, Vương Thị S3 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 22 giờ 0 phút ngày 19 tháng 10 năm 2021, tại nhà của bị cáo Vương Thị S3, Lù Chí M rủ Pờ Mạnh S và Khương Khánh P1 đánh bạc dưới hình thức đánh sâm ăn tiền. Khi thấy M, S, P1 muốn đánh sâm, Vương Thị S3 đã nói “đánh sâm thì vào buồng trong mà đánh, đánh ngoài này sợ đông, khách không có chỗ ngồi”, đồng thời Vương Thị S3 lấy 01 bộ bài tú lơ khơ đi vào trong buồng ngủ đưa cho Lù Chí M và lấy hai tấm xốp trải cạnh chiếu đã được trải sẵn. Sau đó M, S, P1 đi vào đánh bạc, các đối tượng thống nhất đánh sâm 10.000 đồng/lá. Đánh được khoảng 10 phút thì Lùng Văn T1 vào tham gia đánh bạc cùng, tiếp đó có Dương Văn O cũng vào tham gia đánh bạc và đến 0 giờ 05 phút ngày 20/10/2021 thì bị bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 10.260.000 đồng (trong đó tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 9.810.000, tiền bị cáo S3 được hưởng lợi 150.000 đồng và 300.000 đồng là tiền bán hàng của Vương Thị S3) và tang vật các bị cáo dùng để đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo Dương Văn O, Lù Chí M, Pờ Mạnh S, Khương Khánh P1, Lùng Văn T1 đủ yếu tố cấu T2 tội” Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Vương Thị S3 tuy không trực tiếp đánh bạc nhưng biết các bị cáo muốn đánh bạc nên đã bảo các bị cáo vào trong buồng mà đánh và là người trực tiếp đưa bộ bài tú lơ khơ, trải các tấm xốp cho các bị cáo đánh bạc và nhận 150.000 đồng các bị cáo đưa cho nên bị cáo S3 đồng phạm trong vụ án. Bản thân bị cáo có 2 tiền án (Bản án sơ thẩm số 04/1996/HSST ngày 18/01/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai tuyên phạt 9 năm tù về tội “ Mua bán phụ nữ”. Bản án sơ thẩm số 10/2010/HSST ngày 24/3/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái tuyên phạt 09 năm tù. Bản án phúc thẩm số 315/2010/HSPT của Tòa án nhân dân tối cao sửa bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo 10 năm tù về tội “ Mua bán phụ nữ”. Đến ngày phạm tội, ngày 20/10/2021 bị cáo vẫn chưa thi hành khoản tiền truy thu của Bản án sơ thẩm số 04/1996/HSST ngày 18/01/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai nên bị cáo chưa đương nhiên được xóa án tích đối với cả hai bản án trên). Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương truy tố bị cáo Vương Thị S3 về tội “Đánh bạc” theo điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp giản đơn, bị cáo Lù Chí M là người khởi xướng việc đánh bạc nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án, các bị cáo Khương Khánh P1, Pờ Mạnh S, Lùng Văn T1 và Dương Văn O trực tiếp tham gia đánh bạc nên có vai trò là đồng phạm như nhau trong vụ án. Bị cáo Vương Thị S3 biết việc các bị cáo P1, M, S, O, T1 đánh bạc được thua bằng tiền, đã chuẩn bị các điều kiện, công

cụ cần thiết cho các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, Vương Thị S3 đồng phạm với các bị cáo P1, M, S, O, T1 và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với vai trò người giúp sức.

Các bị cáo đều là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Nhưng do hám lợi, các bị cáo đã phạm tội, mục đích để có tiền tiêu sài cho bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên đối với các bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân các bị cáo thấy rằng các bị cáo sau không phải có nhân thân tốt gồm: Bị cáo Pờ Mạnh S ngày 24/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xét xử và tuyên phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Đến thời điểm xét xử bản án đã có hiệu lực pháp luật. Bị cáo Vương Thị S3 có 2 tiền án. Các bị cáo còn lại đều có nhân thân tốt.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có bị cáo nào có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả 06 bị cáo trong vụ án đều T2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lù Chí M, Dương Văn O, Lùng Văn T1, Khương Khánh P1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Dương Văn O có ông nội là ông Dương Văn Minh được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba. Bị cáo Vương Thị S3 thuộc diện hộ cận nghèo. Các bị cáo M, T1, P1, S3, S đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn của huyện Mường Khương, nhận thức pháp luật hạn chế. Vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về mức hình phạt đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo Lù Chí M là người khởi xướng việc đánh bạc nên đối với bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo T2 người lương thiện.

Đối với bị cáo Pờ Mạnh S ngày 24/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương xét xử và tuyên phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích đến ngày 20/10/2021 lại tiếp tục phạm tội đánh bạc, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó đối với bị cáo Pờ Mạnh S cũng cần phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục T2 người lương thiện. Đồng thời tổng hợp hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 56 – Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Đối với bị cáo Dương Văn O có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nhưng sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai kháng nghị đối với bản án sơ thẩm thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc và bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương truy tố ở vụ án khác nên đối với bị cáo cần có mức

hình phạt phù hợp với tính chất mức độ của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người lương thiện.

Đối với bị cáo Vương Thị S3 cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo không biết chữ, nhận thức pháp luật hạn chế nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

Đối với bị cáo Khương Khánh P1, Lùng Văn T1 đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Xét thấy không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù, các bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo nên cần áp dụng Điều 36 – Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp. Bản thân các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn về kinh tế, không có thu nhập ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều không có điều kiện về kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 52 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếu trúc kích thước 195x158cm, 07 tấm xốp có cùng kích thước 57x57cm, 01 chăn nhung có kích thước 87x87cm (đều đã qua sử dụng). Đây là các đồ vật các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, không có giá trị về kinh tế cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 9.810.000 đồng và 150.000 đồng bị cáo S3 được hưởng lợi từ việc các bị cáo đánh bạc tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với việc trả lại tài sản của Cơ quan điều tra cho các chủ sở hữu là phù hợp, Hội đồng xét xử không giải quyết lại.

[7]. Xét quan điểm của Kiểm sát viên và quan điểm của người bào chữa : Xét thấy tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Những người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt đối với các bị cáo mức án là phù hợp nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên và quan điểm của người bào chữa.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lù Chí M, Pờ Mạnh S, Dương Văn O, Khương Khánh P1, Lùng Văn T1 và Vương Thị S3 phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lù Chí M 08 (Tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Pờ Mạnh S 07 (Bảy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 07 (bảy) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HSST, ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, buộc bị cáo Pờ Mạnh S phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm

giữ, ngày 20/10/2021. Bị cáo được khấu trừ 09 (chín) ngày tạm giữ (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2021/HSST, ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai).

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Văn O 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/02/2022, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ.

1.4. Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vương Thị S3 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam, ngày 17/5/2022.

1.5. Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, Điều 36, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Khương Khánh P1 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lùng Văn T1 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi các bị cáo chấp hành hình phạt nhận được quyết định thi hành án và bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Khương Khánh P1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục. Giao bị cáo Lùng Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Năm Lư, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước tổng số tiền 9.960.000 đồng (*Chín triệu chín trăm sáu mươi nghìn đồng*) do các bị cáo sử dụng để đánh bạc, được niêm phong trong một phong bì gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Mường Khương (theo biên bản giao nhận tài sản ngày 09/11/2021). Yêu cầu Kho bạc Nhà nước huyện Mường Khương chuyển giao số tài sản trên cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương để đảm bảo công tác thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếu trúc kích thước 195x158cm, 07 tấm xốp có cùng kích thước 57x57cm, 01 chăn nhung có kích thước 87x87cm (đều đã qua sử dụng). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Khương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Bị cáo, NBC;
- Công an huyện Mường Khương;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Diên

